

Số: 29 /KH-UBND

Hưng Yên, ngày 27 tháng 02 năm 2020

KẾ HOẠCH

Nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tỉnh Hưng Yên năm 2020

Thực hiện Chỉ thị số 06/CT-CTUBND ngày 17/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tỉnh Hưng Yên; đồng thời nhằm khắc phục những hạn chế, tiếp tục cải thiện và nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh năm 2020 và những năm tiếp theo, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số PAPI tỉnh Hưng Yên năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ của Chỉ thị số 06/CT-CTUBND ngày 17/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh Hưng Yên, phấn đấu Chỉ số PAPI của tỉnh Hưng Yên năm 2020 tiếp tục tăng bậc so với năm 2019.

b) Phát huy sự tham gia của mọi tầng lớp nhân dân vào quá trình xây dựng, thực thi và giám sát việc thực thi chính sách; nâng cao chất lượng điều hành, quản trị và hành chính công của bộ máy chính quyền các cấp từ tỉnh đến cơ sở, xây dựng nền hành chính minh bạch, liêm chính, hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp, thống nhất, nâng cao chất lượng phục vụ và uy tín của chính quyền các cấp đối với nhân dân.

2. Yêu cầu

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tăng cường sự chỉ đạo toàn diện, thống nhất, đồng bộ trong thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh; xác định cải thiện và nâng cao Chỉ số PAPI là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, kiên trì, liên tục của các cơ quan, đơn vị; đặc biệt là cấp huyện và cấp xã.

b) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong hệ thống chính trị và toàn xã hội; thấu hiểu, chia sẻ và kịp thời giải quyết các vướng mắc, bức xúc của nhân dân, của tổ chức và cá nhân; đánh giá đúng thực trạng, xây dựng Kế hoạch thực hiện các nội dung liên quan đến việc xác định Chỉ số PAPI của ngành, địa phương mình.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đối với nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”

a) UBND cấp huyện chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện:

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; các hoạt động cụ thể về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở mà địa phương đã thực hiện; kết quả phát triển kinh tế - chính trị, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng của địa phương và các chính sách, pháp luật của nhà nước, quy định của địa phương có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân...; nhằm nâng cao tri thức của công dân về chính sách pháp luật hiện hành và tình hình phát triển của địa phương.

Hình thức tuyên truyền: Thông qua hệ thống truyền thanh, tài liệu phát tay, tờ rơi, bảng tin...; phối hợp với các tổ chức đoàn thể, xã hội, các trường học, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn đưa nội dung tuyên truyền vào các buổi sinh hoạt của cơ quan, đơn vị, tổ chức...

- Tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân có cơ hội tham gia vào các tổ chức hội, đoàn thể, nhóm cộng đồng và tham gia bầu cử các cấp theo quy định.

- Tổ chức công tác bầu cử các chức danh lãnh đạo, người đại diện của tổ chức... ở cấp xã, thôn, tổ dân phố đảm bảo chất lượng và công khai, minh bạch, đúng quy định, dân chủ. Đặc biệt nội dung về nhân sự cần đảm bảo về tính đại diện do người dân suy tôn; chính quyền có trách nhiệm tư vấn, hỗ trợ, tạo điều kiện trong công tác tổ chức.

- Khuyến khích người dân tham gia đóng góp tự nguyện vào các dự án xây mới/tu sửa công trình công cộng ở địa bàn cơ sở (dự án điện, đường, trường, trạm do nhà nước và nhân dân cùng làm, dự án có ảnh hưởng tới người dân) từ khâu quyết định, thiết kế, triển khai, giám sát (của Ban Thanh tra nhân dân hoặc Ban giám sát đầu tư của cộng đồng) đối với dự án xây mới/tu sửa công trình công cộng.

b) Các ngành, các cấp tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện ở cấp cơ sở; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy chế dân chủ ở cơ sở.

2. Đối với nội dung “Công khai, minh bạch trong việc ra quyết định của địa phương”

a) Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã đẩy mạnh việc công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời các thông tin, số liệu thuộc phạm vi quản lý của đơn vị dưới nhiều hình thức để người dân thuận lợi trong việc tra cứu và sử dụng thông tin theo quy định; công khai số điện thoại, hộp thư điện tử của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; thường xuyên tổ chức các cuộc gặp, tiếp xúc với nhân dân... để nhân dân nói lên nguyện vọng, phản ánh, kiến nghị, tham gia đóng góp ý kiến vào các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, các cơ chế, chính sách của Trung ương cũng như của địa phương.

b) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh để kịp thời thu hồi, bãi bỏ hoặc điều chỉnh, bổ sung, thay thế những văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp, cản trở sự phát triển của tỉnh. Duy trì nghiêm việc công bố danh mục các văn bản pháp luật hết hiệu lực hàng năm bằng các hình thức phù hợp.

c) Thực hiện quy trình rà soát, điều tra, bình xét và công nhận đối tượng hộ nghèo hàng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều. Công khai, minh bạch danh sách hộ nghèo tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; điểm hoạt động văn hóa thôn, tổ dân phố, khu dân cư. Xử lý nghiêm những cơ quan, địa phương, cán bộ, công chức, viên chức thực hiện không đúng các quy định về chính sách cho hộ nghèo theo quy định của nhà nước.

d) Thực hiện đúng các quy định về công khai, minh bạch thu chi ngân sách cấp xã. Việc công khai phải cụ thể, chi tiết, hình thức công khai phải phù hợp, thuận tiện để người dân có thể tiếp cận và giám sát. Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp; các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, công chức và nhân dân; kịp thời ngăn chặn những dấu hiệu tiêu cực, xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với những trường hợp vi phạm các quy định về quản lý tài chính, tài sản công.

đ) Tổ chức lấy ý kiến đóng góp của người dân có liên quan đối với các dự thảo về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương. Thực hiện công bố công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết và khung giá đất hiện thời trên cổng/trang thông tin điện tử của sở, ngành, UBND cấp huyện và niêm yết tại trụ sở UBND cấp xã. Sử dụng các phương tiện để thông tin quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hoặc khung giá đất tại các thôn, tổ dân phố. Kịp thời cập nhật, công khai khi có sự điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hoặc khung giá đất. Phải công khai và thông báo cụ thể về mục đích sử dụng đất, mức giá đền bù khi thu hồi đất. Công bố kế hoạch đầu tư của các dự án trên địa bàn và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở khu dân cư.

3. Đối với nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”

a) Nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân của chính quyền các cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; tăng cường tổ chức đối thoại với tổ chức, cá nhân về những vấn đề bức xúc trong quá trình triển khai nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân các cấp.

b) Nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân của chính quyền các cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao, chú trọng vào giải trình các ý kiến của người dân đã phản ánh.

c) Thực hiện nghiêm Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 08/8/2013 của Chính phủ quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

d) Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, thực hiện lịch tiếp công dân định kỳ và đột xuất của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp. Chủ động và tích cực hơn trong việc gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại với nhân dân thông qua các cuộc họp

thường xuyên hoặc bất thường, tập trung giải quyết có hiệu quả những khiếu nại, tố cáo, phản ánh; kiến nghị của tổ chức, công dân.

đ) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư cộng đồng tại các xã, phường, thị trấn: Thường xuyên tập huấn để nâng cao kỹ năng, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng. Các dự án, chương trình đầu tư trong cộng đồng phải có sự tham gia của Ban Thanh tra nhân dân.

e) Tăng cường cử cán bộ, công chức đi cơ sở để kịp thời thông tin chủ trương, chính sách, pháp luật và giải trình, giải thích về những vấn đề nhân dân có phản ánh, kiến nghị.

g) Các dự án, chương trình đầu tư trong cộng đồng phải có sự tham gia của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng.

4. Đối với nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”

a) Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức để người dân biết, thực hiện giám sát. Công khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng hàng năm; kết quả xử lý các hành vi, cá nhân, tổ chức tham nhũng; khắc phục các tồn tại về công tác phòng, chống tham nhũng của tỉnh, của UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm cải thiện lòng tin của người dân đối với nỗ lực phòng, chống tham nhũng của tỉnh. Thực hiện công khai kết quả các chỉ số đánh giá, xếp hạng trong nội bộ tỉnh (Chỉ số CCHC, Chỉ số phòng chống tham nhũng, Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của chính quyền,...). Công khai cụ thể kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, các trường hợp xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

b) Tăng cường các kênh tiếp nhận thông tin, nắm bắt ý kiến, phản ánh, kiến nghị của người dân đối với chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính, của công chức. Phát huy vai trò giám sát của HĐND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp và nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; có cơ chế bảo vệ người dân khi thực hiện việc tố cáo hành vi tham nhũng.

c) Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ; thực hiện tốt cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đặc biệt chú trọng đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, chống phiến hà, sách nhiễu trong lĩnh vực y tế, giáo dục, cấp phép xây dựng, các nội dung liên quan đến đất đai, tài nguyên môi trường, quản lý đô thị...

c) Tiếp tục thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, kiểm tra công vụ, việc giải quyết thủ tục hành chính để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ

quan, đơn vị do mình phụ trách; xử lý mức độ tăng nặng hơn đối với hành vi, hiện tượng bị báo chí, người dân phát hiện.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thi tuyển, thi nâng ngạch công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng công chức, viên chức tại các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, đảm bảo tuyển dụng được những người có năng lực vào làm việc trong các cơ quan nhà nước. Nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Chính phủ "tìm người tài, không tìm người nhà" ... để tạo niềm tin cho người dân.

5. Đối với nội dung “Thủ tục hành chính công”

a) Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác cải cách thủ tục hành chính. Thực hiện nghiêm túc, có chất lượng công tác rà soát các quy định, thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý; kiến nghị cắt giảm tối đa các thủ tục hành chính rườm rà, không cần thiết để giảm thời gian và chi phí tuân thủ thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân. Kịp thời cập nhật, công khai đầy đủ, chi tiết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, cung cấp đầy đủ thông tin thủ tục cần làm, công khai phí và lệ phí, hướng dẫn cụ thể các bước thực hiện, thứ tự quy trình của từng hoạt động trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị.

b) Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức. Thường xuyên khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với chất lượng các dịch vụ được cung cấp, nhất là các dịch vụ: Chứng thực, xác nhận, cấp giấy phép xây dựng, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất, đăng ký kinh doanh và các dịch vụ công thực hiện tại UBND cấp xã... để nâng cao chất lượng phục vụ.

c) Tăng cường chỉ đạo và giám sát các phòng chuyên môn cấp huyện tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật nhằm cải thiện chất lượng dịch vụ, cụ thể: cung cấp đầy đủ thông tin về thủ tục hành chính cần làm, niêm yết công khai phí và lệ phí, đơn giản hóa thủ tục, thông tin đầy đủ về thời hạn trả kết quả và trả kết quả đúng lịch hẹn, xin lỗi dân khi hồ sơ trễ hạn.

d) Đẩy mạnh thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông từ cấp xã trở lên. Kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, nhất là trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức. Rà soát, chấn chỉnh, sắp xếp lại, bố trí công chức bộ phận một cửa bảo đảm các yêu cầu: có đủ phẩm chất, có năng lực hoàn thành nhiệm vụ, có kiến thức tổng hợp, tinh thông nghiệp vụ, am tường pháp luật để trực tiếp xử lý, giải quyết, giải thích các yêu cầu của người dân, tổ chức.

đ) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức; tăng số lượng các dịch vụ công được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4; tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng dưới nhiều hình thức việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục

hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích để tạo điều kiện thuận lợi và cắt giảm chi phí đi lại cho tổ chức, cá nhân.

e) Thực hiện quyết liệt cải cách hành chính và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

g) Tăng cường kiểm tra việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị.

6. Đối với nội dung “Cung ứng dịch vụ hành chính công”

a) Nâng cao hơn nữa chất lượng cung cấp dịch vụ y tế công lập: Tăng cường tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế để góp phần tăng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế. Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm y tế. Từng bước nâng cao chất lượng các trạm y tế tuyến xã, bệnh viện tuyến huyện để nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho người dân, bảo đảm mọi người dân đều được chăm sóc sức khỏe ban đầu với chi phí thấp, hiệu quả cao, góp phần thực hiện công bằng xã hội, tạo niềm tin cho nhân dân. Đầu tư nâng cấp một số trang thiết bị hiện đại cho các bệnh viện để phục vụ công tác khám, chữa bệnh. Nâng cao trình độ chuyên môn, tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ y, bác sỹ.

b) Cải thiện chất lượng giáo dục, nhất là giáo dục tiểu học công lập: Thực hiện kế hoạch đầu tư các trường học trong các khu đô thị còn thiếu; tăng cường cơ sở vật chất trường, lớp theo hướng đồng bộ, chuẩn hóa, tiên tiến và từng bước hiện đại; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục; xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện, không bạo lực, không lạm thu, đặc biệt quan tâm vệ sinh an toàn thực phẩm trong bữa ăn của học sinh bán trú; quản lý chặt chẽ việc dạy thêm trái quy định; bồi dưỡng đạo đức, tác phong của đội ngũ quản lý, giáo viên trong nhà trường; tổ chức khảo sát đo lường sự hài lòng của phụ huynh học sinh và người dân đối với chất lượng giáo dục ở các trường bậc tiểu học.

c) Tiếp tục cải thiện cơ sở hạ tầng căn bản: Nâng cấp lưới điện nhằm đảm bảo cung cấp điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và điện lưới phục vụ sinh hoạt của người dân trên địa bàn tỉnh; tăng tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn điện. Từng bước thực hiện nhựa hóa hoặc bê tông hóa các tuyến đường ở nông thôn để phục vụ nhu cầu đi lại, sản xuất kinh doanh của nhân dân.

d) Giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn khu dân cư: Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy; không để xảy ra các hoạt động theo kiểu xã hội đen và các loại tội phạm mới. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện các chương trình phối hợp hoạt động giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể trong công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh tổ quốc.

7. Đối với nội dung “Quản trị môi trường”

a) Tăng cường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND cấp huyện, cấp xã nghiêm túc bảo vệ môi trường, nhất là vấn đề môi trường tác động trực tiếp đến sức khỏe con người, đó là chất lượng không khí và chất lượng nguồn nước sinh hoạt.

b) Ban hành hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành các chế tài đủ mạnh để bảo vệ môi trường, ngăn chặn, xử lý theo pháp luật nhằm chấm dứt tình trạng gây ô nhiễm môi trường; tăng cường phòng ngừa và kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường. Ngăn chặn và từng bước khắc phục sự xuống cấp của môi trường tự nhiên.

c) Xây dựng các mô hình bảo vệ môi trường và phát triển bền vững; triển khai một số mô hình cộng đồng tham gia bảo vệ môi trường và phát triển bền vững ở các vùng và bảo tồn đa dạng sinh học.

d) Tiếp tục thực hiện việc cung cấp nước sạch cho người dân theo Chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn. Thực hiện tốt dịch vụ thu gom, xử lý rác thải, nước thải.

8. Đối với nội dung “Quản trị điện tử”

a) Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 17-NQ/CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020.

b) Thực hiện việc gửi, nhận văn bản điện tử có sử dụng chữ ký số trên Trục liên thông văn bản quốc gia (trừ văn bản mật). Tiến tới sử dụng văn bản điện tử thay thế văn bản giấy trong điều hành, xử lý công việc.

c) Đẩy mạnh việc nâng cấp chất lượng cung cấp dịch vụ internet trên địa bàn tỉnh.

III. PHÂN CÔNG CÁC ĐƠN VỊ ĐẦU MỐI THAM MURU UBND TỈNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Căn cứ Kế hoạch này, các đơn vị được UBND tỉnh giao làm đầu mối tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan, cụ thể như sau:

1. Sở Nội vụ

a) Là cơ quan thường trực giúp UBND tỉnh triển khai thực hiện các nội dung nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh. Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện của các đơn vị, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành bộ tiêu chí đánh giá công tác triển khai thực hiện nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công tại cấp huyện trên địa bàn tỉnh hàng năm.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (trong nội dung “Công khai, minh bạch trong việc ra quyết định của địa phương”) trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện quy trình rà soát, điều tra, bình xét và công nhận đối tượng hộ nghèo hàng năm (trong nội dung “Công khai, minh bạch trong việc ra quyết định của địa phương”) trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các quy định về công khai, minh bạch thu chi ngân sách cấp xã (trong nội dung “Công khai, minh bạch trong việc ra quyết định của địa phương”) trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất (trong nội dung “Công khai, minh bạch trong việc ra quyết định của địa phương”) và nội dung “Quản trị môi trường” trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn (trong nội dung “Quản trị môi trường”) trên địa bàn tỉnh.

7. Thanh tra tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các nội dung: “Trách nhiệm giải trình với người dân” và “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công” trên địa bàn tỉnh.

8. Văn phòng UBND tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp báo cáo kết quả, tình hình thực hiện nội dung “Thủ tục hành chính công” trên địa bàn tỉnh.

9. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ y tế công lập (trong nội dung “Cung ứng dịch vụ hành chính công”) trên địa bàn tỉnh.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cải

thiện chất lượng giáo dục (trong nội dung “Cung ứng dịch vụ hành chính công”) trên địa bàn tỉnh.

11. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cung cấp điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và điện lưới phục vụ sinh hoạt của người dân (trong nội dung “Cung ứng dịch vụ hành chính công”) trên địa bàn tỉnh.

12. Sở Giao thông vận tải

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nâng cấp đường giao thông nông thôn (trong nội dung “Cung ứng dịch vụ hành chính công”) trên địa bàn tỉnh.

13. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn khu dân cư (trong nội dung “Cung ứng dịch vụ hành chính công”) trên địa bàn tỉnh.

14. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nội dung “Quản trị điện tử” trên địa bàn tỉnh.

15. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện chính sách bảo hiểm y tế trong sử dụng dịch vụ khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế (trong nội dung “Cung ứng dịch vụ hành chính công”) trên địa bàn tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị được UBND tỉnh giao làm đầu mối tham mưu thực hiện các nhiệm vụ nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh

Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện và theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện các nhiệm vụ đã được giao theo Kế hoạch này, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp chung) theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Quán triệt, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nhận thức đầy đủ các nội dung của Kế hoạch này liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của cơ quan, đơn vị, địa phương mình và đẩy mạnh tuyên truyền công tác nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và trên cơ sở các nhiệm vụ nêu trong Kế hoạch này, xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị (*gửi Sở Nội vụ trước ngày 31/03/2020 để theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh*). Trong kế hoạch của từng cơ quan, đơn vị cần phân công rõ trách nhiệm, vai trò người đứng đầu và giữa các phòng, đơn vị trực thuộc để có cơ sở kiểm tra, đôn đốc kết quả thực hiện của các đơn vị.

c) Tổ chức thực hiện Kế hoạch của ngành, địa phương đảm bảo tiến độ, chất lượng. Trong quá trình tổ chức thực hiện, thường xuyên đôn đốc, theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện.

d) Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm báo cáo việc triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Hưng Yên, Báo Hưng Yên

Tích cực tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này và đưa tin, phản ánh về kết quả triển khai thực hiện để nhân dân biết, tích cực hưởng ứng, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan hành chính nhà nước theo quy định.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc chỉ đạo triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng để giám sát hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, nhất là hoạt động của UBND cấp xã, góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình của chính quyền các cấp với nhân dân; tăng cường sự tham gia của người dân ở cấp cơ sở cũng như kiểm soát tham nhũng trong khu vực công. / *ng*

Nơi nhận: *ng*

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Báo Hưng Yên, Đài PTTH Hưng Yên;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- CV: HCTC^{Đức}, KSTTHC; TTPVHCC;
- Lưu: VT, CVNC^{NH}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Phóng